

Số: **2971**/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **25** tháng **11** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung và cho phép
thực hiện các dự án, công trình sử dụng đất năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái thông qua danh mục dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và sửa đổi Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 04/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ;

Căn cứ Kết luận số 23-KL/TU ngày 09/11/2020 của Tỉnh ủy về Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và môi trường tại Tờ trình số 852/TTr-STNMT ngày 16/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung, điều chỉnh và cho phép thực hiện các dự án, công trình sử dụng đất năm 2020 như sau:

1. Chấp thuận cho phép triển khai, thực hiện bổ sung 01 dự án có nhu cầu sử dụng đất trong năm 2020 với tổng diện tích 0,38 ha trên địa bàn huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

(Chi tiết tại Biểu số 01 và sơ đồ, vị trí công trình kèm theo)

2. Cho phép điều chỉnh quy mô diện tích, tên dự án và loại đất chiếm dụng 01 dự án đã được phê duyệt trong kế hoạch sử dụng đất năm 2020 với tổng diện tích từ 180,0 ha thành 177,0 ha.

(Chi tiết tại Biểu số 02 và sơ đồ, vị trí công trình kèm theo)

3. Cho phép 07 hộ gia đình, cá nhân được phép chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2020 với tổng diện tích 2.137,5 m² đất; trong đó:

- Có 01 hộ gia đình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích đất ở tại nông thôn với diện tích 400 m² (Phần A, Biểu số 03).

- Có 06 hộ gia đình không thuộc trường hợp phải trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua cho phép chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 1.737,5 m² (Phần B, Biểu số 03).

(Có danh sách chi tiết các hộ gia đình tại biểu số 03 kèm theo)

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức có liên quan như sau

1. Sở Tài nguyên và Môi trường


Hướng dẫn và cung cấp đầy đủ hồ sơ để Ủy ban nhân dân các huyện: Trấn Yên, Trạm Tấu thực hiện công bố danh mục các công trình, dự án; đồng thời hướng dẫn việc cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện: Trấn Yên, Trạm Tấu

Tổ chức thực hiện công bố danh mục các công trình, dự án; đồng thời cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện theo quy định.

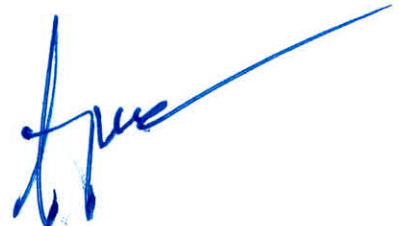
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài Chính, Xây dựng, Công thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Trấn Yên, Trạm Tấu; thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Báo Yên Bái, Đài PT và TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chuyên viên TNMT;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Phước

BIỂU SỐ 01: DANH MỤC DỰ ÁN CHO PHÉP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020
 (Kèm theo Quyết định số **2971**/QĐ-UBND ngày **25**/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Danh mục dự án	Vị trí, địa điểm thực hiện	Quy mô diện tích dự kiến thực hiện (ha)	Phân ra các loại đất (ha)				Các căn cứ pháp lý (kế hoạch sử dụng đất, Quyết định đầu tư, Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư...)	Ghi chú
				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Các loại đất khác		
A	DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN KHÔNG PHẢI TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA		0.38				0.38		
I.	Huyện Trấn Yên								
1	Dự án Xây dựng nhà xưởng may bao bì	Thôn Đình Xây, xã Báo Đáp	0.38				0.38	Văn bản số 03/CV-ĐĐT ngày 31/8/2020 của Hợp tác xã may bao bì xuất khẩu Vũ Gia về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất năm 2020 của huyện Trấn Yên tỉnh Yên Bái	2020
	Tổng cộng		0.38				0.38		

**BIỂU SỐ 03: DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN ĐƯỢC CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH
SỬ DỤNG ĐẤT TRONG NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số ~~2974~~ /QĐ-UBND ngày ~~25~~ /11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

STT	Họ và Tên	Địa chỉ thửa đất	Tổng diện tích (m ²)	Loại đất trước khi chuyển mục đích	Loại đất sau khi chuyển mục đích
A	DANH MỤC CÁC HỘ GIA ĐÌNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA ĐÃ ĐƯỢC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA		400.0		
I	Huyện Trấn Yên				
1	Nguyễn Quyết Hòa	Thôn Đồng Quýt, xã Bảo Hưng	400	LUC	ONT
B	DANH MỤC CÁC HỘ GIA ĐÌNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH KHÔNG PHẢI TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÔNG QUA		1,737.50		
I	Huyện Trấn Yên				
2	Nguyễn Xuân Bắc	Thôn Lương Thiện, xã Lương Thịnh	400.0	RSX	ONT
3	Nguyễn Thị Thủy	Thôn Đồng Quýt, xã Bảo Hưng	221.0	RSX	ONT
4	Đào Thị Trinh	Thôn Đồng Quýt, xã Bảo Hưng	400.0	RSX	ONT
5	Nguyễn Thị Băng (Nguyễn Thị Xuân Bảno)	Thôn Đồng Quýt, xã Bảo Hưng	200.0	HNK	ONT
6	Lê Minh Hòa	Thôn Thắng Lợi, xã Y Can	400.0	CLN	ONT
7	Phạm Văn Thông	Thôn Thắng Lợi, xã Y Can	116.5	HNK	ONT
Tổng cộng			2,137.50		

BIỂU SỐ 02: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHO PHÉP ĐIỀU CHỈNH TRONG NĂM 2020
 (Kèm theo Quyết định số **2971/QĐ-UBND** ngày **25/11/2020** của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

TT	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA								DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH						Nội dung điều chỉnh				
	Nghị quyết đã thông qua	Số thứ tự - Số biểu	Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó (ha)			Tên dự án	Địa điểm thực hiện	Tổng diện tích (ha)	Trong đó (ha)							
						Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác				Đất lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất khác					
A	DANH MỤC DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH NGHỊ QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH								180.00	6.00	9.00	165.00	-	-	177.00	8.20	18.75	150.05	
I	Huyện Trạm Tấu																		
1	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 04/7/2020	STT 03 Phụ lục IV	Dự án: Đầu nối Quốc lộ 32 (thị xã Nghĩa Lộ) với tỉnh lộ 174 (huyện Trạm Tấu), tỉnh Yên Bái	Các xã: Làng Nhì, Phình Hồ, Bản Mù, Hát Lưu, thị trấn Trạm Tấu	180.0	6.0	9.0	165.0	Dự án Đường nối Quốc lộ 32 (thị xã Nghĩa Lộ) với tỉnh lộ 174 (huyện Trạm Tấu), tỉnh Yên Bái	Các xã: Làng Nhì, Phình Hồ, Bản Mù, Hát Lưu, thị trấn Trạm Tấu	177.00	8.20	18.75	150.05	Điều chỉnh quy mô diện tích, tên dự án và loại đất chiếm dụng				
	Tổng cộng				180.00	6.00	9.00	165.00			177.00	8.20	18.75	150.05					

**BẢN VẼ VỊ TRÍ, RANH GIỚI, DIỆN TÍCH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021
HUYỆN TRẠM TẤU - TỈNH YÊN BÁI**

(Kèm theo Quyết định số: **2971**/QĐ- UBND ngày **25** tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Yên Bái)

III. VỊ TRÍ QUY HOẠCH CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN

I. THÔNG TIN CÔNG TRÌNH DỰ ÁN

1. Tên công trình, dự án: Dự án đường nối Quốc lộ 32 với Tỉnh lộ 174

2. Địa điểm thực hiện dự án: _____

Xã Phình Hồ, Làng Nhì, Bản Mù, Hát Lữ, TT. Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu

3. Diện tích quy hoạch: _____ 177,0 ha _____

4. Loại đất hiện trạng khi lập KHSDD: LUA=8,20 ha; RPH=18,75 ha

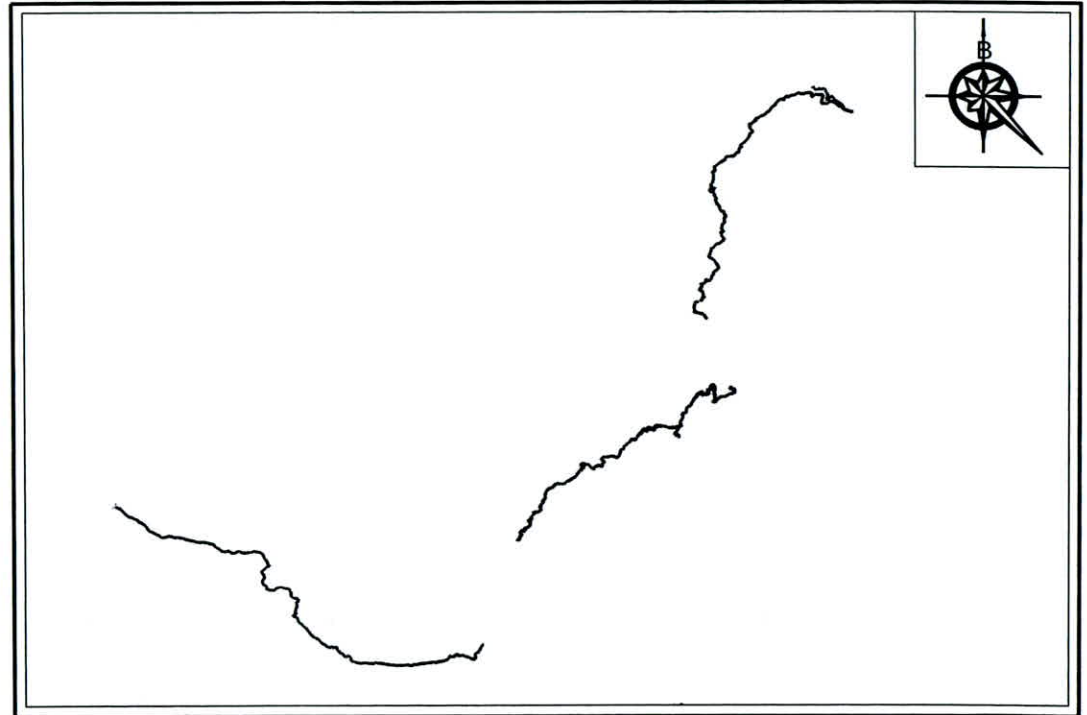
_____ Đất khác=150,05ha _____

5. Chủ đầu tư: _____

6. Căn cứ pháp lý: _____

Văn bản số 386/BQLDA-KHTH ngày 23/10/2020

của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Yên Bái



BẢNG TỌA ĐỘ CÁC ĐIỂM

(TỌA ĐỘ VN 2000 KINH TUYẾN TRỰC 104°45' MŨI CHIỀU 3')

STT	Tên điểm	Tọa độ X (m)	Tọa độ Y (m)
1	1	2369268.123	471939.111
2	2	2369260.948	471946.66
3	3	2384787.686	479515.321
4	4	2384775.401	479522.622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN VẼ VỊ TRÍ, RANH GIỚI CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: **2971/QĐ**- UBND ngày **25** tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh Yên Bái)

II. VỊ TRÍ CÔNG TRÌNH DỰ ÁN

I. THÔNG TIN CÔNG TRÌNH

1. Tên tổ chức: HTX May bao bì xuất khẩu vũ gia
2. Địa điểm thực hiện công trình dự án: Thôn Đình Xây, xã Bảo Đáp
3. Diện tích: 3.794,6 m²
4. Loại đất hiện trạng: HNK
5. Căn cứ pháp lý:

Quyết định 1126/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Yên Bái

V/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Trấn Yên

TỌA ĐỘ VN2000 KINH TUYẾN TRỰC 104'45" MÚI CHIỀU 3'

STT	Tên điểm	Tọa độ X	Tọa độ Y
1	1	2412240	502112
2	2	2412231	502184
3	3	2412164	502129
4	4	2412191	502090

